

Số: 01/2025/QĐST-DS

Sơn La, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2025/TLST-KDTM ngày 15 tháng 4 năm 2025 V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Địa chỉ: T, số A T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L; Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thế D – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần V – Chi nhánh S. Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Hà Linh C – Trưởng phòng Khách hàng cá nhân, Ông Nguyễn Tiến H – Chuyên viên phòng Khách

hàng cá nhân.

- *Bị đơn*: Bà Đàm Thị N; Địa chỉ: Tổ C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. (Địa chỉ hiện tại: Số nhà A, ngõ I, đường L, Tổ B C, phường T, tỉnh Sơn La).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Đàm Thị N xác nhận số tiền còn nợ Ngân hàng B là 83.563.957 đồng (Bằng chữ: Tám mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm năm mươi bảy đồng) bao gồm nợ gốc là 44.093.766 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng chẵn*), nợ lãi và lãi quá hạn là 39.470.191 đồng (*Ba mươi chín triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn một trăm chín mươi một đồng*).

- Nguyên đơn, bị đơn nhất trí về phương án trả nợ của bà N: Tổng số tiền bà N nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là: 83.563.957 đồng (*Tám mươi ba triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm năm mươi bảy đồng*) bao gồm nợ gốc là 44.093.766 đồng (*Bốn mươi bốn triệu không trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng chẵn*), nợ lãi và lãi quá hạn là 39.470.191 đồng (*Ba mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi nghìn một trăm chín mươi một đồng*) và lãi, phí, chi phí phát sinh có liên quan, đến hết ngày 15/07/2025 và toàn bộ lãi, phí phát sinh có liên quan cho đến khi Bà Đàm Thị N hoàn tất nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong. Hàng tháng bà N trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ (bắt đầu từ tháng 8/2025).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Đàm Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.089.099,đ (*Hai triệu không trăm tám mươi chín nghìn không trăm chín mươi chín đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tạm ứng án phí đã nộp là 2.050.000,đ (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003183 ngày 11/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Sơn La).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 1 - Sơn La (2);
- Phòng THADS khu vực 1 - Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đào Thị Quỳnh Trang